TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Ý YÊN** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2020/HS-ST
Ngày: 14 - 5 - 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ N VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Lê Hoàng Minh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Tảo.

Bà Trương Thị Dung.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Thư ký Toà án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- Đại diện VKSND huyện Ý Yên tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Tình – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, mở phiên toà xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 29/2020/TLST - HS ngày 16 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2019/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Dương Xuân S, sinh năm 1996; Nơi cư trú tại Đội 3, xã Nh, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: tự do; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; trình độ văn hoá: 3/12; con ông Dương Xuân N và bà Dương Thị M; Gia đình có 04 chị em, bị cáo là thứ 3; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/02/2020 đến ngày 25/02/2020 chuyển tạm giam. Hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Ý Yên.

- *Bị hại:* Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Xóm Trong, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Những người làm chứng:

+ Ông Dương Xuân N.

Địa chỉ: Xóm 3, xã Yên Nhân, huyện Ý Yên tỉnh Nam Định.

+ Anh Dương Xuân T.

Địa chỉ: Xóm 3, xã Yên Nhân, huyện Ý Yên tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: có mặt bị cáo; vắng mặt: bị hại và những người làm chứng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Dương Xuân S là đối tượng ăn chơi, lười lao động. Khoảng 13h30’ ngày 03/8/2019, anh Nguyễn Văn Th trú tại xóm Trong, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định là bạn của S đi xe máy nhãn hiệu Dream BKD 18F7-6328 đến nhà Dương Xuân S chơi. Khi đến nhà S, anh Th dựng xe máy tại sân, gần bể nước, vào trong phòng khách thì gặp ông Dương Xuân N (ông N là bố đẻ của S) đang ngồi uống nước. Anh Th hỏi S, sau đó cùng ông N và S ngồi uống nước tại phòng khách. Khoảng 15h cùng ngày, điện thoại của anh Th hết pin nên anh Th vào phòng của Dương Xuân T (T là em trai của S) mượn sạc pin điện thoại. T không có sạc pin nên anh Th nằm ở giường ngủ của T chơi và xem điện thoại. Do biết anh Th hay để ví ở cốp xe, lợi dụng lúc anh Th khuất tầm nhìn, không quan sát thấy chiếc xe máy của mình, Dương Xuân S đã nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. S đi ra chỗ xe máy của anh Th dùng tay phải nâng yên xe máy lên, dùng tay trái luồn vào cốp xe máy lấy đi 01 ví da màu nâu bên trong có 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe máy BKS 18F7-6328 đều mang tên Nguyễn Văn Th, 01 biên lai thanh toán viện phí, 01 giấy hướng dẫn sử dụng thuốc, 02 card visit và số tiền 4.300.000 đồng (Bốn triệu ba tram nghìn đồng), rồi mang vào phòng ngủ của S cất giấu. Anh Th ở nhà ông N chơi đến khoảng 17h cùng ngày thì đi xe máy về nhà tại xóm Trong, xã Yên Trị, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định. S ngày 04/8/2019, anh Th đi mua hàng, mở cốp xe định lấy ví trả tiền thì phát hiện bị mất tài sản. Anh Th có đến nhà ông Dương Xuân N hỏi S về chiếc ví, nhưng S nói không biết. Chiều cùng ngày, Dương Xuân S lấy số tiền 4.300.000 đồng (Bốn triệu ba trăm nghìn đồng) trong ví của anh Th, để lại ví cùng 01 số giấy tờ trong túi áo treo ở phòng ngủ rồi bắt xe đi Thanh Hóa chơi. Ngày 05/8/2019, anh Nguyễn Văn Th làm đơn trình báo Công an xã Yên Nhân. Công an xã Yên Nhân đã tiến hành thu giữ tại nhà ông Dương Xuân N 01 ví da màu nâu bên trong có: 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe máy BKS 18F7-6328 đều mang tên Nguyễn Văn Th, 01 biên lai thanh toán viện phí, 01 giấy hướng dẫn sử dụng thuốc, 02 card visit.

Ngày 17/02/2020, Công an xã Yên Nhân chuyển toàn bộ hồ sơ vụ việc cho cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 27/02/2020, cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã ra Yêu cầu định giá tài sản đối với chiếc ví da màu nâu. Tại bản kết luận định giá tài sản số 07/ĐGTS ngày 10/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Ý Yên kết luận: 01 ví da màu nâu có giá trị là 15.000 đồng (Mười lăm nghìn đồng).

Về vật chứng, tài sản thu giữ trong vụ án: Đối với 01 ví da màu nâu, 01 giấy phép lái xe, 01 đăng ký xe máy BKS 18F7-6328 đều mang tên Nguyễn Văn Th, 01 biên lai thanh toán viện phí, 01 giấy hướng dẫn sử dụng thuốc, 02 card visit là sở hữu của anh Nguyễn Văn Th nên cơ quan CSĐT Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho anh Th. Anh Th đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác.

Đối với số tiền 4.300.000 đồng (Bốn triệu ba trăm nghìn đồng) Dương Xuân S đã chiếm đoạt của anh Th, anh Th không yêu cầu S phải trả lại cho anh Th.

Tại cơ quan điều tra, Dương Xuân S đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và tỏ ra ăn năn hối cải.

Bản Cáo trạng số: 33/CT - VKS- YY ngày 16/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố Dương Xuân S về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xác nhận bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố về tội "Trộm cắp tài sản" là đúng người, đúng tội, không oan. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Đại diện VKSND huyện Ý Yên trình bày quan điểm luận tội giữ nguyên nội dung Cáo trạng số: 33/CT - VKS- YY ngày 16/4/2020 và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự tuyên bố Dương Xuân S phạm tội "Trộm cắp tài sản", xử phạt Dương Xuân S từ 12 tháng đến 15 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Về vật chứng của vụ án: Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được trả lại cho người bị hại, nên không đề cập giải quyết. Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bị cáo phải trả vì vậy không đề cập giải quyết.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo ăn năn hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo Dương Xuân S không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 15h ngày 03/8/2019, tại sân nhà ông Dương Xuân N ở Đội 3, xã Yên Nhân, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Dương Xuân S đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 ví da màu nâu bên trong có 01 giấy phép lái xe, 01

đăng ký xe máy BKS 18F7-6328 đều mang tên Nguyễn Văn Th, 01 biên lai thanh toán viện phí, 01 giấy hướng dẫn sử dụng thuốc, 02 card visit và số tiền 4.300.000 đồng (Bốn triệu ba trăm nghìn đồng) của anh Nguyễn Văn Th. Tổng giá trị tài sản là 4.315.000 đồng (Bốn triệu ba trăm mười lăm nghìn đồng).

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm tới quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây nên tình hình mất trật tự trị an xã hội nói chung, ảnh hưởng xấu đến phong trào bảo vệ an ninh ở địa phương, gây sự bất bình trong nhân dân. Hành vi đó đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên đã truy tố.

[3] Xét nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo Dương Xuân S Hội đồng xét xử thấy:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã ra đầu thú và bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo nên bị cáo sẽ được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải lên một mức án nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để cải T, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Hình phạt bổ sung: Bị cáo lao động tự do không có thu nhập ổn định, vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án: Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được trả lại cho người bị hại, nên không đề cập giải quyết

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bị cáo phải trả lại tài sản, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Th vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[8] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; các Điều 331; 332; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

1. Tuyên bố bị cáo Dương Xuân S phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Xử phạt bị cáo Dương Xuân S 12 (*Mười hai*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt giữ (ngày 22/02/2020).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Th vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Dương Xuân S phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh: 1 bản;
- VKSND tỉnh + huyện Ý Yên: 2 bản;
- Công an huyện: 2 bản;
- Chi cục THADS huyệnÝ Yên: 1 bản;
- UBND xã Yên Nhân: 1 bản;
- Người bị hại: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Hồ sơ vụ án: 2 bản;
- Để THA hình sự.
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Minh

Nơi nhận:
- TAND tỉnh: 1 bản;
- VKSND tỉnh + huyện Ý Yên: 2 bản;
- Công an huyện: 2 bản;
- Chi cục THADS huyệnÝ Yên: 1 bản;
- UBND xã Yên Nhân: 1 bản;
- Người bị hại: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Hồ sơ vụ án: 2 bản;
- Để THA hình sự.
- Lưu VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Hoàng Minh